

Số: 02/KH-MTTQ-BTT

An Giang, ngày 08 tháng 8 năm 2019

## **KẾ HOẠCH**

### **Giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân**

Thực hiện chương trình công tác trọng tâm năm 2019 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Chương trình số 18/CTr-MTTQ-BTT ngày 28/3/2019 về việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang 2019; Chương trình phối hợp số 03/CTPH/MTTQ-TT-STP-HLG-ĐLS ngày 01/4/2015 giữa Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh An Giang về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì thống nhất với Thanh tra, Sở Tư pháp, Hội Luật gia và Đoàn Luật sư tỉnh xây dựng kế hoạch giám sát chuyên đề việc thực hiện pháp luật về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân nhằm theo dõi, xem xét, đánh giá kết quả thực hiện pháp luật về tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân của UBND cấp huyện, cấp xã, phát hiện những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

- Thông qua giám sát để cán bộ của ngành chuyên môn sẽ hướng dẫn thêm về nghiệp vụ, góp ý, kiến nghị, bổ sung về giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức, thực hiện góp phần xây dựng và thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan Nhà nước, đồng thời phát hiện, nhân rộng những mặt tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền ngày càng vững mạnh.

- Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã trong công tác tham gia tiếp công dân, đối thoại với

nhân dân, tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân và vai trò giám sát của Ủy ban MTTQ cùng cấp trong lĩnh vực này.

## **2. Yêu cầu**

- Trong quá trình tổ chức thực hiện giám sát phải đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy; Nội dung, đối tượng, phương pháp giám sát phải phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế ở địa phương;

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh trong triển khai thực hiện kế hoạch. Tôn trọng các ý kiến khác nhau của các đơn vị nhưng phải đảm bảo mục đích, tính thiết thực, hiệu quả của việc giám sát; Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã phải phát huy được vai trò, trách nhiệm, mạnh dạn đánh giá, nhận xét một cách khách quan, sát thực trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với một số vụ việc phức tạp của chính quyền địa phương.

- Việc giám sát phải thực hiện đúng thủ tục, trình tự theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo gắn với việc phát huy quyền làm chủ, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân và mang tính xây dựng.

## **II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Nội dung giám sát:**

- Giám sát việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác hòa giải ở cơ sở đối với UBND cấp huyện và UBND cấp xã; sự phối hợp và vai trò của Ban Thường trực MTTQ cùng cấp trong việc tham gia tiếp dân, đối thoại với người dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân;

- Mỗi nơi sẽ chọn 02 hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân để giám sát quá trình giải quyết khiếu nại của địa phương.

- Mốc thời gian báo cáo kết quả từ tháng 01/2019 đến hết tháng 8/2019 (*đính kèm đề cương báo cáo*).

### **2. Đối tượng giám sát:**

- Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn, Chợ Mới và huyện Châu Phú.

- Ủy ban nhân dân 06 xã, thị trấn, cụ thể như sau:

+ Huyện Tri Tôn: Xã Tân Tuyên và xã Cô Tô.

+ Huyện Chợ Mới: Xã Mỹ Hiệp và thị trấn Mỹ Luông.

+ Huyện Châu Phú: Thị trấn Cái Dầu và xã Khánh Hòa.

### **III. THÀNH PHẦN, CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC.**

#### **1. Thành phần:**

##### **1.1. Thành phần Đoàn giám sát.**

- **Trưởng đoàn:** Đồng chí Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.
- **Phó Trưởng đoàn:** Đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phụ trách Dân chủ - Pháp luật và 01 đồng chí lãnh đạo cơ quan Thanh Tra tỉnh.

##### **- Thành viên Đoàn:**

+ Mời đại diện lãnh đạo cơ quan theo chương trình phối hợp: Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư.

+ Mời đại diện lãnh đạo các Sở, Ban, ngành: Văn phòng Tỉnh ủy, Ban pháp chế HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính.

+ Đại diện Phòng chuyên môn Thanh tra tỉnh; Văn phòng, Ban chuyên môn và Hội đồng tư vấn DC-PL Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

+ Thư ký Đoàn giám sát: Gồm chuyên viên Phòng, Ban chuyên môn MTTQ Việt Nam tỉnh và Thanh tra tỉnh.

- Mời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện và cấp xã tham gia khi đoàn giám sát đến làm việc tại các địa phương.

##### **1.2. Thành phần tham dự của đơn vị được giám sát.**

- **Cấp huyện:** Đại diện lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Thanh tra, Tư pháp, Hội Luật gia, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên & Môi trường và thành viên trong đoàn công tác giải quyết khiếu nại.

- **Cấp xã:** Đại diện lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo Ủy ban nhân dân, công chức Tư pháp, công chức Địa chính, Kế toán, các thành viên trong Hội đồng hòa giải đất đai, Tổ trưởng Tổ hòa giải ở cơ sở (đem theo Sổ hòa giải cơ sở).

#### **2. Chương trình, thời gian, địa điểm làm việc:**

##### **2.1. Thời gian và địa điểm:**

- Buổi sáng làm việc lúc 08 giờ; buổi chiều làm việc lúc 13 giờ 30.

- Địa điểm: Tại UBND cấp xã và UBND huyện.

- Đoàn giám sát dự kiến mỗi huyện sẽ làm việc trong 02 ngày:

+ Ngày thứ nhất: Đoàn đi khảo sát tại UBND 02 xã sau đó xuống các hộ dân

+ Ngày thứ hai: Đoàn làm việc với UBND huyện.

## **2.2. Chương trình:**

- Thư ký Đoàn giám sát tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thông qua chương trình làm việc.
- Trưởng đoàn công bố Quyết định thành lập đoàn giám sát trao đổi mục đích, yêu cầu về nội dung giám sát, điều hành chương trình làm việc
- Đại diện huyện (xã) giới thiệu thành phần tham dự.
- Đại diện UBND huyện, cấp xã trình bày Báo cáo kết quả công tác tiếp dân; xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân.
- Đoàn giám sát tiếp cận các loại sổ Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, hồ sơ về các nội dung vụ việc khiếu nại, tố cáo và sổ ghi chép Hòa giải ở cơ sở (tại xã).
- Trao đổi giữa các thành viên Đoàn giám sát và địa phương.
- Ý kiến giải trình của huyện.
- Ý kiến của MTTQ Việt Nam cấp huyện và cấp xã về công tác công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân của UBND cùng cấp (nếu có).
- Ý kiến phát biểu của Trưởng đoàn giám sát.

## **IV. LỊCH THỜI GIAN THỰC HIỆN.**

### **1. Từ ngày 30/7/2019 - 15/8/2019:**

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trao đổi thống nhất với Lãnh đạo Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh xây dựng và ban hành kế hoạch giám sát .
- Gửi công văn đề nghị các cơ quan, đơn vị giới thiệu người tham gia đoàn giám sát.
- Gửi kế hoạch, công văn yêu cầu các đơn vị chuẩn bị báo cáo và thông báo thời gian và phương pháp giám sát;

### **2. Từ ngày 16/8/2019 - 26/9/2019:**

- Ra Quyết định thành lập Đoàn giám sát.
- Tập hợp tài liệu và báo cáo của các đơn vị được giám sát;
- Thành viên đoàn giám sát nghiên cứu tài liệu và các báo cáo của đơn vị được giám sát;
- Tổ chức khảo sát tại các 06 xã (dự kiến từ ngày 18/9 đến 20/9/2019);
- Tổ chức họp Đoàn giám sát thống nhất phân công thành viên Đoàn và trao đổi phương pháp, thời gian giám sát (Dự kiến ngày 26/9/2019 - Thứ 5);

### **3. Từ ngày 02/10/2019 đến 04/10/2019:**

- Tổ chức giám sát tại 03 huyện

### **4. Từ ngày 05/10/2019 - 21/10/2019:**

- Dự thảo báo cáo kết quả giám sát; dự thảo công văn kiến nghị các vấn đề liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân để tham mưu cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh gửi đến các cơ quan có liên quan sau giám sát (gửi kèm cùng với báo cáo kết quả giám sát).

- Họp Đoàn giám sát thông qua báo cáo kết quả giám sát.

- Hoàn chỉnh và gửi báo cáo kết quả giám sát đến các cơ quan, đơn vị theo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan phối hợp triển khai và thực hiện kế hoạch. Giao Ban Dân chủ - Pháp luật phối hợp với Phòng chuyên môn Thanh tra tỉnh tham mưu lãnh đạo 2 cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

### **\* Phân công trách nhiệm cụ thể:**

1.1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ động thực hiện các nội dung tại mục IV;

1.2. *Đề nghị Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường:* Hỗ trợ các loại tài liệu liên quan đến nội dung giám sát làm tư liệu phục vụ thành viên đoàn giám sát nghiên cứu; trong quá trình giám sát nghiên cứu đề xuất với Đoàn giám sát về hướng giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã có kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng, có thẩm quyền nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc có tình tiết mới mà công dân vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo (nếu có).

1.3. *Đề nghị Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư :* Nghiên cứu báo cáo kết quả thực hiện của cấp huyện, cấp xã, đối chiếu với các quy định của pháp luật từ đó đóng góp những ý kiến thiết thực, hiệu quả trong quá trình giám sát giúp Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thực hiện đạt hiệu quả.

1.4. *Ban Dân chủ - Pháp luật* phối hợp với Văn phòng cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chuẩn bị in ấn tài liệu, nội dung và các điều kiện, phương tiện phục vụ kế hoạch giám sát.

2. Đề nghị Thường trực UBND huyện Tri Tôn, Chợ Mới và Châu Phú quan tâm chỉ đạo xây dựng báo cáo đối với cấp huyện và cấp xã được giám sát đầy đủ theo đề cương gửi về Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trước ngày **15/9/2019**.

- Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện phối hợp Đoàn giám sát và Ban Dân chủ - Pháp luật trong việc liên hệ với UBND cùng cấp để triển khai thực hiện kế hoạch này.

3. Báo cáo giám sát đề nghị gửi về địa chỉ: Ban Dân chủ - Pháp luật, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang. Số 21, đường Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; email: [uybanmttq@angiang.gov.vn](mailto:uybanmttq@angiang.gov.vn) hoặc [ttptam1973@gmail.com](mailto:ttptam1973@gmail.com) (đồng chí Trần Thị Phương Tám – chuyên viên Ban DC-PL - 0919 614 098).

Đề công tác giám sát được tổ chức thành công và đạt hiệu quả, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh rất mong UBND các huyện, xã được giám sát quan tâm phối hợp xây dựng Báo cáo chi tiết, kịp thời và hỗ trợ tạo điều kiện cho Đoàn giám sát hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian đến giám sát tại địa phương./.

**Nơi nhận:**

- BTT.UBTWMTTQ Việt Nam;
- Ban CTPN, UBTWMTTQVN;
- TTTU, VPTU, HUBND, UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính;  
Sở TN&MT; Hội Luật Gia, Đoàn Luật sư tỉnh;
- BTT.UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND huyện Tri Tôn, Chợ Mới, Châu Phú;
- BTT.UBMTTQVN huyện Tri Tôn, Chợ Mới,  
Châu Phú;
- UBND các xã được giám sát;
- Lưu: VT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
CHỦ TỊCH



**Nguyễn Tiếc Hùng**

## **BÁO CÁO**

### **Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tính đến hết tháng 8/2019**

- Căn cứ xây dựng báo cáo: Thực hiện Kế hoạch....

#### **I. TÌNH HÌNH CHUNG:**

1. Nêu những vấn đề khái quát chung có tác động, ảnh hưởng đến công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân trong năm 2019.

2. Những vấn đề mới phát sinh trong năm 2019, so với năm 2018 có ảnh hưởng về thuận lợi, khó khăn đối với công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ( VD: Thực hiện công tác quy hoạch, Đề án, công trình xây dựng, chế độ chính sách...).

3. Tình hình ANTT của địa phương có liên quan đến người dân khiếu nại, tố cáo, hoặc việc thực hiện chủ trương, chính sách ở tại địa phương.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

##### **1. Công tác tiếp công dân**

*1.1. Việc bố trí trụ sở tiếp công dân của cấp huyện, cấp xã:*

- Việc bố trí trụ sở (phòng - nơi tiếp công dân); ban hành Nội quy, Quy chế; niêm yết Nội quy, lịch tiếp công dân.

- Việc bố trí cán bộ tiếp công dân, tiêu chuẩn, trách nhiệm, chế độ bồi dưỡng người tiếp công dân.

- Quy trình tiếp công dân: Mở sổ theo dõi, ghi chép biên bản, phân loại, xử lý thông tin, hướng dẫn, phản hồi cho người dân.

*1.2. Việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan cấp huyện, cấp xã.*

- Thời gian tiếp định kỳ, đột xuất, số lượng công dân được tiếp, việc ủy quyền cho cán bộ tiếp dân.

- Thực hiện việc mở sổ ghi chép tiếp công dân theo quy định

*1.3. Công tác tổ chức đối thoại với công dân:*

- Đối thoại định kỳ theo Quy chế đối thoại, giải trình của cơ quan Nhà nước với nhân dân, thông qua các cuộc họp dân, TXCT...

##### **2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

###### **2.1. Kết quả cấp xã:**

*2.1.1. Việc thụ lý, phân loại, giải quyết đơn:*

- Tổng số đơn nhận trong kỳ..., phân loại đơn, xác định thẩm quyền giải quyết.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết..., đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết hướng dẫn hoặc chuyển đến cơ quan khác

- Đơn đã giải quyết....; đang giải quyết..., chưa giải quyết...., nguyên nhân.

- Việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo....

2.1.2. Thực hiện quy định của pháp luật về tổ chức đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của người dân.

- Số vụ được đối thoại, việc lập biên bản, kết quả đối thoại

2.1.3. Công tác hòa giải:

- Hòa giải ở ấp, khóm do tổ hòa giải thực hiện (phân tích số vụ, việc tiếp nhận, số đưa ra hòa giải, hòa giải thành, còn lại..)

- Hòa giải ở cấp xã: số vụ được hòa giải, số vụ hòa giải thành, không thành.

Nguyên nhân hòa giải không thành, số vụ việc tồn đọng.

2.1.4. Việc thực hiện công khai nội dung giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Hình thức, nội dung, số lần công khai.

2.1.5. Việc thi hành quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn:

- Có bao nhiêu quyết định (tỉnh, huyện) có hiệu lực pháp luật phải được thi hành, đã thi hành, chưa thi hành, nguyên nhân chưa thi hành

- Có áp dụng biện pháp khẩn cấp đình chỉ giải quyết khiếu nại không.

2.2. Đối với cấp huyện:

2.2.1. Thực hiện quy định về thụ lý, giải quyết:

- Tổng số đơn thụ lý, so cùng kỳ, phát sinh mới

- Phân loại: Khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

- Đã xử lý... đang xử lý... chưa xử lý..., nguyên nhân chưa xử lý.

- Đơn đã được xử lý nhưng vẫn tiếp khiếu về tỉnh..., Trung ương...

- Đơn tồn đọng, phức tạp kéo dài

2.2.2. Thực hiện quy định về thời gian giải quyết:

- Sớm hơn thời hạn, đúng hạn, trễ hạn

- Nguyên nhân của việc trễ hạn

- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc giải quyết trễ hạn, thiệt hại của người dân, phản ứng của người dân trong việc giải quyết trễ hạn.

\* Lưu ý: Đề nghị Thanh tra huyện và Phòng Tài nguyên và môi trường chuẩn bị hồ sơ thụ lý giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, Đoàn giám sát sẽ chọn ngẫu nhiên 01 đến 02 hồ sơ để xem. Đối với cấp xã, đoàn sẽ đi khảo sát trước và trực tiếp xem hồ sơ tại xã, đề nghị UBND cấp xã chuẩn bị sổ và hồ sơ. Trường hợp cán bộ phụ trách tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vắng mặt thì phải bàn giao lại cho người khác, để giúp đoàn thuận lợi trong việc xem xét sổ sách, hồ sơ.

2.2.3. Công tác đối thoại với người dân:

- Số vụ việc được đối thoại, số vụ việc chưa được đối thoại.

- Kết quả của việc đối thoại, số vụ đồng ý với kết quả đối thoại, không đồng ý với kết quả đối thoại, nguyên nhân cơ bản.



- Đối với khiếu nại về đất đai việc định định thẩm quyền giải quyết, xác minh nội dung, ban hành quyết định.

2.2.4. Thực hiện việc công khai quyết định, kết luận, nội dung khiếu nại, tố cáo:

- Hình thức, nội dung, đối tượng và số lần công khai

2.2.5. Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật.

- Số lượng quyết định đã ban hành;

- Số lượng quyết định đã có hiệu lực pháp luật, trong đó QĐ đã được thi hành, QĐ chưa được thi hành, nguyên nhân.

- Số lượng quyết định Giải quyết lần đầu đang bị tiếp khiếu.

- Số lượng Quyết định giải quyết lần hai đang bị đương sự khởi kiện ra tòa.

2.2.6. Trách nhiệm của UBND huyện trong giải quyết đơn tồn đọng, kéo dài.

- Số vụ được giải quyết, số vụ chưa được giải quyết, nguyên nhân.

- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.2.7. Thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra trách nhiệm:

- Xây dựng, triển khai Kế hoạch thanh tra trách nhiệm

- Tổ chức việc thanh tra trách nhiệm và hiệu quả mang lại.

2.2.8. Công tác tư vấn về pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với người dân khiếu nại, tố cáo.

Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, đối thoại với người dân có thực hiện việc tư vấn, tuyên truyền pháp luật cho bà con không; có bao nhiêu trương hợp được tư vấn, trợ giúp về pháp luật, hiệu quả mang lại như thế nào.

3. Công tác tuyên truyền pháp luật Tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:

4. Công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo:

- Việc ban hành các văn bản; thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai

- Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Thông tin, báo cáo, lưu trữ hồ sơ

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:**

Ưu điểm:

Hạn chế, tồn tại

- Về công tác lãnh, chỉ đạo, quan tâm của cấp ủy, chính quyền, phối hợp của ban, ngành, đoàn thể; việc ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách ở địa phương có ảnh hưởng đến người dân...

- Trách nhiệm, điều kiện, năng lực, trình độ của cán bộ, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

- Thái độ, sự hợp tác của người dân.

- Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn

- Hạn chế khác

3. Nguyên nhân:

- Chủ quan
- Khách quan
- Do quy định của pháp luật còn vướng mắc khó thực hiện...

**IV. KIẾN NGHỊ**

(Xuất phát từ hạn chế, nguyên nhân để có kiến nghị cụ thể nhằm tháo gỡ những khó khăn, hạn chế của đơn vị, địa phương).

Trên đây là đề cương Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân của UBND cấp huyện và cấp xã để phục vụ công tác giám sát..

Đề cương chỉ mang tính định hướng về bố cục, riêng về từng nội dung cụ thể đề nghị UBND cấp huyện và cấp xã quan tâm xây dựng báo cáo chi tiết, có phân tích, đánh giá cụ thể để giúp đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ được thuận lợi hơn. Tránh tình trạng bám sát đề cương, trả lời theo hình thức “có” hoặc “không” sẽ gây khó khăn cho việc tổng hợp, đánh giá, nhận xét của đoàn giám sát khi xây dựng báo cáo trình Tỉnh ủy, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cũng như Thanh tra Chính phủ

Rất mong các địa phương quan tâm thực hiện tốt./.

## BÁO CÁO

### Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân tính đến hết tháng 8/2019

- Căn cứ xây dựng báo cáo: Thực hiện Kế hoạch....

#### **I. TÌNH HÌNH CHUNG:**

1. Nêu những vấn đề khái quát chung có tác động, ảnh hưởng đến công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân trong năm 2019.

2. Những vấn đề mới phát sinh trong năm 2019, so với năm 2018 có ảnh hưởng về thuận lợi, khó khăn đối với công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân (VD: Thực hiện công tác quy hoạch, Đề án, công trình xây dựng, chế độ chính sách...).

3. Tình hình ANTT của địa phương có liên quan đến người dân khiếu nại, tố cáo, hoặc việc thực hiện chủ trương, chính sách ở tại địa phương.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

##### **1. Công tác tiếp công:**

###### *1.1. Việc bố trí trụ sở tiếp công dân*

- Việc bố trí trụ sở (phòng- nơi tiếp công dân); ban hành Nội quy, Quy chế; niêm yết Nội quy, lịch tiếp công dân.

- Việc bố trí cán bộ tiếp dân, tiêu chuẩn, trách nhiệm, chế độ bồi dưỡng người tiếp công dân.

- Quy trình tiếp công dân: Mở sổ theo dõi, ghi chép biên bản, phân loại, xử lý thông tin, hướng dẫn, phản hồi cho người dân.

*1.2. Việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan.*

- Thời gian tiếp định kỳ, đột xuất, số lượng công dân được tiếp, việc ủy quyền cho cán bộ tiếp dân.

- Thực hiện việc mở sổ ghi chép tiếp công dân theo quy định

###### *1.3. Công tác tổ chức đối thoại với công dân:*

- Đối thoại định kỳ theo Quy chế đối thoại, giải trình của cơ quan Nhà nước với nhân dân, thông qua các cuộc họp dân, TXCT...

##### **2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

###### *2.1. Việc thụ lý, phân loại, giải quyết đơn:*

- Tổng số đơn nhận trong kỳ..., phân loại đơn, xác định thẩm quyền giải quyết.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết..., đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết hướng dẫn hoặc chuyển đến cơ quan khác

- Đơn đã giải quyết....; đang giải quyết....., chưa giải quyết...., nguyên nhân.

- Việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo....

*2.2. Thực hiện quy định của pháp luật về tổ chức đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của người dân.*

- Số vụ được đối thoại, việc lập biên bản, kết quả đối thoại

### 2. 3. Công tác hòa giải:

- Hòa giải ở ấp, khóm do tổ hòa giải thực hiện (phân tích số vụ, việc tiếp nhận, số đưa ra hòa giải, hòa giải thành, còn lại..)

- Hòa giải ở cấp xã: số vụ được hòa giải, số vụ hòa giải thành, không thành.

Nguyên nhân hòa giải không thành, số vụ việc tồn đọng.

### 2. 4. Việc thực hiện công khai nội dung giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Hình thức, nội dung, số lần công khai.

### 2. 5. Việc thi hành quyết định đã có hiệu lực pháp luật **trên địa bàn**:

- Có bao nhiêu quyết định (tỉnh, huyện) có hiệu lực pháp luật phải được thi hành, đã thi hành, chưa thi hành, nguyên nhân chưa thi hành

- Có áp dụng biện pháp khẩn cấp đình chỉ giải quyết khiếu nại không.

*\* Lưu ý: Đối với cấp xã, đoàn sẽ đi khảo sát trước và trực tiếp xem hồ sơ tại xã, đề nghị UBND cấp xã chuẩn bị số và hồ sơ. Trường hợp cán bộ phụ trách tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vắng mặt thì phải bàn giao lại cho người khác, để giúp đoàn thuận lợi trong việc xem xét số sách, hồ sơ.*

2.6. Công tác tư vấn về pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với người dân khiếu nại, tố cáo.

Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, đối thoại với người dân có thực hiện việc tư vấn, tuyên truyền pháp luật cho bà con không; có bao nhiêu trường hợp được tư vấn, trợ giúp về pháp luật, hiệu quả mang lại như thế nào.

### 3. Công tác tuyên truyền pháp luật Tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:

#### 4. Công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo:

- Việc ban hành các văn bản; thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai

- Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Thông tin, báo cáo, lưu trữ hồ sơ

### III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

#### 1. Ưu điểm:

#### 2. Hạn chế:

- Về công tác lãnh, chỉ đạo, quan tâm của cấp ủy, chính quyền, phối hợp của ban, ngành, đoàn thể; việc ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách ở địa phương có ảnh hưởng đến người dân...

- Trách nhiệm, điều kiện, năng lực, trình độ của cán bộ, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

- Thái độ, sự hợp tác của người dân.

- Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn

- Hạn chế khác

#### 3. Nguyên nhân:

- Chủ quan

- Khách quan

- quy định của pháp luật...

### IV. KIẾN NGHỊ:

.....

*Trên đây là đề cương Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân của UBND xã để phục vụ buổi làm việc của Đoàn giám sát tại từng địa phương.*

*Đề cương chỉ mang tính định hướng về bố cục, riêng về từng nội dung cụ thể đề nghị UBND cấp xã quan tâm xây dựng báo cáo chi tiết (đính kèm phụ lục số liệu), có phân tích, đánh giá cụ thể để giúp đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ được thuận lợi hơn. Tránh tình trạng bám sát đề cương, trả lời theo hình thức “có” hoặc “không” sẽ gây khó khăn cho việc tổng hợp, đánh giá, nhận xét của đoàn giám sát khi xây dựng báo cáo trình Tỉnh ủy, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cũng như Thanh tra Chính phủ*

*Rất mong các địa phương quan tâm thực hiện tốt./.*